

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH YÊN BÁI
TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIAI ĐOẠN 2021 – 2026
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

YÊN BÁI - NĂM 2021

Yên Bái, ngày 25 tháng 4 năm 2021

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIAI ĐOẠN 2021 – 2026 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Trường THCS Quang Trung được thành lập năm 1989, truyền thống của Nhà trường được tạo nên bởi sự cống hiến của nhiều thế hệ Hiệu trưởng và các nhà giáo. Nhiều thế hệ học sinh đã trưởng thành, hiện đang cống hiến và giữ những vị trí nhất định trong xã hội. Trường đã trở thành niềm tin và điểm tựa cho học sinh và cha mẹ học sinh. Trường đã có nhiều đóng góp cho ngành giáo dục nói chung và cho địa phương nói riêng. Với những thành tích trường đã được Chủ tịch Ủy Ban nhân dân tỉnh Yên Bái công nhận là trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường THCS Quang Trung là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS xây dựng ngành giáo dục thành phố phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới.

I. ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm, tình hình

- **Tên tập thể:** Trường THCS Quang Trung - TP Yên Bái - Tỉnh Yên Bái
- **Địa chỉ:** Tổ 02, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- **Tóm tắt quá trình thành lập:** Được thành lập năm 1989, trường nằm trên địa bàn tổ 02-phường Đồng Tâm-Thành phố Yên Bái và được mang tên trường THCS Quang Trung

Tóm tắt cơ cấu tổ chức:

Tổ chức biên chế đơn vị: Nhà trường gồm có 01 hội đồng giáo dục, 01 Chi bộ Đảng, 01 tổ chức công đoàn cơ sở; 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Tổng số CB-GV-NV: 57 (Trong đó nữ: 52, dân tộc: 04, nữ dân tộc: 03).

Ban giám hiệu: 03 đồng chí, có đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường trung học, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Giáo viên có 50 đồng chí đều đạt chuẩn và trên chuẩn, tâm huyết và tinh thần trách nhiệm cao. Các đồng chí giáo viên sinh hoạt ở ba tổ chuyên môn: tổ chuyên môn Toán – Lý – Tin – Công nghệ (15 đ/c), tổ chuyên môn Văn - Sử - Ngoại ngữ - GDCD (20 đ/c), tổ chuyên môn Bộ môn chung (15 đ/c)

Nhân viên: 04 (trong đó: 01 kế toán, 02 hành chính, 01 bảo vệ) luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Chi bộ Đảng của nhà trường gồm 43 đảng viên. Có một Ban chi ủy gồm 5 đồng chí hoạt động tích cực và có hiệu quả.

Công đoàn gồm 57 đoàn viên, Ban chấp hành công đoàn gồm 6 đồng chí. Tổ ấm công đoàn luôn là nơi chia sẻ động viên của các đoàn viên công đoàn.

Chất lượng đội ngũ: Thạc sĩ: 7, Đại học: 43; Cao đẳng: 4; Trung cấp: 03 (hành chính).

Tổng số lớp: 28; Tổng số học sinh: 1356 học sinh, trong đó: Số học sinh nữ: 641 tỉ lệ: 47,3%. Số học sinh dân tộc thiểu số: 198 em, tỉ lệ: 14,6 %

Liên Đội gồm 1356 đội viên. Có một Ban chỉ huy Liên đội hoạt động tích cực dưới định hướng của hội đồng đội cấp trên. Hằng năm Liên đội đều đạt Liên đội mạnh xuất sắc.

Tập thể nhà trường có truyền thống đoàn kết, nhất trí cao trong công việc liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến và lao động xuất sắc.

2. Điểm mạnh

a. Giáo viên, nhân viên:

- Đa số giáo viên có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn vững vàng. 93% đạt chuẩn, trong đó có 12,5% trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

b. Học sinh:

- Luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, của địa phương.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt 98%.
- Tỷ lệ học sinh thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt trung bình 71%, trong gần đây vượt trội: năm 2019 - 2020 đạt trên 70%, năm học 2020 - 2021 đạt 76%.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100% và thi đỗ vào học phổ thông đạt tỷ lệ cao so với toàn tỉnh, hàng năm có học sinh thi vào trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành với số lượng cao.

3. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: Phân công công tác đôi khi phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số ít giáo viên.
- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh.
- Chất lượng học sinh: Có từ 2% - 4% học sinh ý thức học tập, rèn đạo đức chưa tốt.
- Cơ sở vật chất: Một vài phòng học, phòng bộ môn bàn ghế chất thấp. Nhiều thiết bị dạy học lâu ngày nên chất lượng chưa đảm bảo, đã hỏng được bổ sung.

4. Thời cơ:

Đã có sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực ngũ cán bộ, giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn năng sự phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

5. Thách thức:

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới phương pháp học, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, biết tận dụng những thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của học sinh về phương pháp học.

Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

Thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục theo Thông tư 09/2009/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trình độ công nghệ thông tin và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên:

(1) Xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 theo định hướng là đơn vị dẫn đầu về chất lượng, hiệu quả trong khối THCS

(2) Chủ động nghiên cứu, đi đầu trong việc áp dụng các mô hình, phương pháp dạy học tiên tiến. Tham gia vào quy trình đọc, nhận xét, dạy thử nghiệm, góp ý kiến, chọn sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2028. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

(3) Triển khai xây dựng mô hình trường học hạnh phúc; phong trào “”thầy cô thay đổi vì trường học hạnh phúc”. . Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

(4) Xây dựng các mô hình: Trường học kết nối, phát động và tham gia các cuộc thi ý tưởng tạo phong trào nghiên cứu, sáng tạo trong học sinh gắn với giáo dục STEM. Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

(5) Tiếp tục duy trì trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3. Có kế hoạch cải tiến chất lượng từng bước đánh giá mức độ 4. Xây dựng và mở rộng lực lượng giáo viên cốt cán trong công tác kiểm định chất lượng. Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

(6) Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác giáo dục kỹ năng sống và đảm bảo an toàn trường học cho học sinh.

(7) Thực hiện tốt nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ nguồn; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cho giáo viên. Nâng cao trình độ dạy và học ngoại ngữ. Duy trì và phát triển giảng dạy song ngữ.

(8) Thực hiện nghiêm túc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách, ngoài ngân sách theo quy định; sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất hiệu quả. Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục

(9) Thực hiện tốt công tác truyền thông của nhà trường.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

+ Tâm nhìn:

Đến năm 2026, trường THCS Quang Trung sẽ trở thành một trong những trường hàng đầu của tỉnh trong khối các trường THCS mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, là nơi sản sinh những người thành đạt có tư duy độc lập, tự tin, sáng tạo trong giải quyết vấn đề, có cội nguồn truyền thống, có khát vọng vươn tới và tầm nhìn xa. Xây dựng trường trở thành trường điển hình tiên tiến của tỉnh, đi đầu trong các hoạt động chuyên môn.

+ Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập về nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có tính trung thực và ý thức truyền thống, có cơ hội phát huy tiềm năng, tính sáng tạo và năng lực tư duy.

+ Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- | | |
|---|----------------------|
| - Môi trường hạnh phúc | - Đoàn kết, hợp tác |
| - Trung thực, trách nhiệm | - Nhân ái |
| - Giữ vững niềm tin, nâng tầm thương hiệu | - Tiên tiến hội nhập |
| - Khát vọng vươn lên. | |

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

A. Mục tiêu tổng quát:

Triển khai tốt Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền và đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích tích”.

Chỉ đạo giáo viên tập trung đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học, hướng dẫn học sinh cách học, cách tìm ra kiến thức mới; đổi mới cách đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh năng khiếu; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào

thực tế; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục cao và toàn diện, từng bước tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Là địa chỉ tin cậy cho các bậc phụ huynh khi gửi con vào học tập. Phấn đấu đến năm 2025, giữ vững trường chuẩn quốc gia Mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

B. Các mục tiêu cụ thể:

1. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy học.

1.1. Chất lượng giờ học

Các chỉ tiêu

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

Thực hiện dạy học song ngữ trên 80% các môn học.

1.2. Chất lượng sinh hoạt chuyên môn:

Các chỉ tiêu:

Sinh hoạt tổ CM thường kỳ 2 lần/tháng. Phấn đấu 95% nội dung họp có chất lượng chú trọng sâu việc tự học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu chuyên môn.

1.3. Kiểm tra đánh giá học sinh:

Các chỉ tiêu

Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra và đánh giá theo quy định điều lệ trường học và quy chế chuyên môn.

Đảm bảo 100% các đề kiểm tra đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

2.1. Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa

Các chỉ tiêu

Học sinh đi học đầy đủ, nghỉ học có lý do chính đáng. Phấn đấu 98% HS có ý thức trách nhiệm, xác định đúng động cơ học tập, rèn luyện đạo đức tốt.

2.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

Các chỉ tiêu

Phần đầu 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động GDNGLL, hướng nghiệp, các hoạt động đoàn thể, xã hội.

Phần đầu 30% các tiết hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp có chất lượng tốt được thực hiện thông qua hoạt động tham quan dã ngoại và tiếp xúc thực tế.

2.3. Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS:

Các chỉ tiêu

Phần đầu 97% HS khá tốt về hạnh kiểm, trên 96 % HS có học lực từ TB trở lên trong đó có 65% đạt khá, giỏi. Hàng năm có 16% học sinh toàn trường đạt học sinh giỏi các cấp. Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

3. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Các chỉ tiêu

Đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học và 17% đạt trình độ thạc sĩ.

Phần đầu trường đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng nhân sự. Cơ cấu tổ chức nhà trường ổn định. Có đủ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Có 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở Mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở Mức tốt. Có 20% giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

100% kế hoạch hóa nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục. Cán bộ quản lý sử dụng CNTT vào công tác quản lý 100%. 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào dạy học.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa trong toàn bộ hệ thống quản lý giáo dục nhà trường.

4. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC.

Các chỉ tiêu

Có đủ 28 phòng học. 01 nhà đa năng. Trang bị các thiết bị phục vụ dạy-học, làm việc đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia.

Có đủ 07 phòng bộ môn. Các phòng tin học, thí nghiệm thực hành được trang bị nâng cấp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

Diện tích sân chơi bãi tập đáp ứng tiêu chuẩn cho học sinh. Sân Thể dục với diện tích 400m², có đủ dụng cụ, hồ nhảy đáp ứng nhu cầu môn học.

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Vận động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ học sinh, cựu học sinh, cha mẹ học sinh, các cơ quan, xí nghiệp, công ty, các doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn.

5. Mục tiêu về nâng cao chất lượng GD và tự kiểm định CLGD.

Các chỉ tiêu

- **Qui mô:** Có 26 lớp học từ năm học 2019 – 2020.

- **Chất lượng học tập:**

+ 67% học sinh có học lực khá, giỏi (31% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu nhỏ hơn 5%, không có học sinh kém.

+ Thi đỗ vào THPT: Trên 80%, hàng năm có trên 20% học sinh lớp 9 đỗ vào THPT chuyên Nguyễn Tất Thành.

+ Thi học sinh giỏi cấp thành phố, tỉnh các môn văn hóa lớp 9: Thi học sinh giỏi cấp thành phố đạt 55 giải trở lên, thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 30 giải trở lên. Hàng năm đều có giải quốc gia.

+ Nhà trường kết hợp với Trung tâm hướng nghiệp và dạy nghề của tỉnh thực hiện giáo dục nghề phổ thông 100% học sinh lớp 8 và dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

- **Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:**

+ Chất lượng đạo đức: 97% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

- Từ 2020, trường THCS Quang Trung được Sở GD&ĐT Yên Bái, UBND tỉnh Yên Bái công nhận nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2. Duy trì kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

6. Mục tiêu về xây dựng môi trường Giáo dục.

Các chỉ tiêu

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong giáo dục, nhà

trường cung cấp thông tin đầy đủ (100%) theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả đánh giá xếp loại rèn luyện 2 mặt của học sinh.

Tăng cường, kết hợp với các tổ chức xã hội trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh khi các em tham gia các hoạt động ngoài xã hội.

Đảm bảo xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm xanh- sạch - đẹp. Ngăn chặn kịp thời các tác nhân tiêu cực ảnh hưởng xấu đến chất lượng giáo dục và phát triển nhà trường. Nhà trường thật sự là nhà trường thân thiện, học sinh tích cực.

C. Phương châm hành động:

“Trường THCS Quang Trung quyết tâm: Giữ vững niềm tin, nâng tầm thương hiệu”.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC:

A. Các chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác quản lý:

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- + Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.

- + Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.

- + Phát triển đội ngũ.

- Quản lý nhân sự

- + Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

- + Các quy định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

- + Xây dựng các quỹ hỗ trợ học tập, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm...

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng tổ phó chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.

Chương trình 2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

- Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV có phẩm chất chính trị. Có năng lực chuyên môn khá giỏi. Có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết,

gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có tinh thần đồng đội, cầu tiến, có tình thân ái, biết vượt qua mọi khó khăn thử thách để vươn lên, tương trợ, biết sẻ chia, nhường nhịn, có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, biết nhận lỗi và sửa sai khi phạm lỗi, phê và tự phê bình phải dựa trên lợi ích chung, không đem ý kiến cá nhân vào đánh giá - góp ý và có động cơ tốt vì sự nghiệp chung của nhà trường.

- Tổ chức xếp hạng và công bố công khai kết quả chất lượng của từng tổ chuyên môn, từng giáo viên trong toàn trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

Chương trình 3. Đổi mới phương pháp Dạy – Học:

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Đến năm 2026 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào dạy học.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá. Đảm bảo đến năm 2026 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại:

+ Hệ thống phòng thiết bị thí nghiệm, phòng thực hành bộ môn, phòng học thông minh.

+ Mạng LAN, mạng truyền thống học tập, mạng quản lý nội bộ kết nối với Sở GD&ĐT.

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Đẩy mạnh triển khai dạy học theo chủ đề STEM.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến. Khuyến khích giáo viên thiết kế các bài giảng e-learning, khai thác sử dụng hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm dạy học, phần mềm thí nghiệm ảo...); tham gia các cuộc thi về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục do Bộ, Sở GD&ĐT tổ chức.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh về việc giúp học sinh trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì việc học tập tại nhà trong thời gian nghỉ học do dịch bệnh COVID-19, triển khai các hình thức dạy học qua truyền hình, dạy học qua Internet; tổ chức quán triệt, tập huấn cho giáo viên về các phương pháp, kỹ thuật dạy học trực tuyến; giao nhiệm vụ cho giáo viên khai thác các nguồn học liệu phù hợp để hướng dẫn, hỗ trợ học sinh.

3.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến...

Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu KHKT theo Công văn số 3162/BGDĐT-GDTrH ngày 24/6/2015 của Bộ GD&ĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học theo Công văn số 3790/BGDĐT-GDTrH ngày 29/7/2015.

Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm- thực hành của học sinh.

Thực hiện đánh giá giờ dạy giáo viên theo hướng dẫn tại Công văn số 682/SGDĐT-GDTrH ngày 12/10/2015 của Sở GD&ĐT Hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGD&ĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch. Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung tích hợp (có thể hiện trong bài soạn của giáo viên theo quy định môn học):

Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, *không sử dụng đồ nhựa dùng một lần*; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục

an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; *tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng.*

Dạy học tích hợp Luật phòng chống tham nhũng, tích hợp nội dung trong bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống dành cho học sinh” đối với môn GD&ĐT. Thực hiện tuyên truyền giáo dục, giảng dạy về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, truyền thống cách mạng, bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Yên Bái trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo Hướng dẫn số 01/HD-SGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2020 trong các môn Lịch sử, Ngữ văn, GD&ĐT, Âm nhạc, HĐNGLL, Mỹ thuật...

Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

3.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá:

Thực hiện nghiêm túc việc không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6, không tổ chức khảo sát đầu năm học theo Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Đánh giá hai mặt giáo dục học sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT; Công văn số 2642/BGDĐT-GDTrH ngày 04/5/2012 của Bộ GD&ĐT về việc trả lời một số câu hỏi khi triển khai thực hiện Thông tư 58.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ, cuối học kì theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (kết hợp hợp lý tự luận với trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao). Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Tiếp tục thực hiện một ma trận 4 đề từ bài kiểm tra định kì đến học kì. Kiểm tra 15 phút theo hình thức trắc nghiệm với môn Toán các khối lớp mỗi học kì 2 bài, môn tiếng Anh mỗi kì 1 bài. Trường THCS Quang Trung với một ma trận có 4 đề kiểm tra, sau khi thu bài, bài kiểm tra được đọc phách, đánh phách, chia cho nhóm giáo viên của môn học đó chấm. Khi trả bài, bộ phận làm điểm, vào phách, nhập điểm vào bảng điểm điện tử. Bài được trả cho học sinh, giáo viên bộ môn và học sinh soát lại bài, nếu lệch điểm hai giáo viên dạy và chấm sẽ chấm lại cùng học sinh và thống nhất điểm.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho ngân hàng câu hỏi của nhà trường. Xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các nhà trường.

Việc kiểm tra đánh giá học sinh môn Tiếng Anh: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016. Lưu ý với dạy học Tiếng Anh theo chương trình thí điểm của Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020"; thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT, đặc biệt chú trọng tới việc sử dụng các hình thức thực hành để đánh giá toàn diện quá trình học tập của học sinh.

Hiệu trưởng nhà trường đánh giá kết quả học tập của học sinh các lớp qua việc kiểm tra khảo sát đột xuất để có các giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng học sinh THCS (các hoạt động trên có minh chứng lưu hồ sơ Hiệu trưởng).

Đối với các môn thuộc lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn, cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên bộ môn.

Chương trình 4. Xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Chú trọng các yêu cầu phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, đấu thầu, khen thưởng và phạt, v.v...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị.

Chương trình 5. Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường:

- Xây dựng hệ thống tổ chức kiểm định độc lập về chất lượng giáo dục. Triển khai kiểm định chất lượng nhà trường, công bố công khai kết quả kiểm định.

- Đến năm 2026 trường duy trì trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

B. Các hoạt động giải pháp chiến lược:

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới:

- Cán bộ quản lý (Từ tổ phó chuyên môn trở lên, trưởng các bộ phận, các ban, các đoàn thể) là người có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường tư tưởng vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động. Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, của Chi bộ, pháp luật của nhà nước, quy định của ngành và của trường, có tầm nhìn rộng, có tâm - đức - tài; Giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ; Có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng đội ngũ, thu hút người tài, sử dụng đội ngũ có hiệu quả...có tác phong làm việc khoa học, biết đón đầu trong mọi công việc. CBQL phải là người không vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân mà sao nhãng, coi nhẹ lợi ích tập thể.

- Tổ chức đánh giá Hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS.

- Để xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, hàng năm thực hiện việc học sinh đánh giá giáo viên, giáo viên đánh giá cán bộ quản lý.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo đa dạng nhằm nâng cao trình độ đào tạo, các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên theo các chương trình tiên tiến, các chương trình hợp tác với nước ngoài để đáp ứng được nhiệm vụ nhà giáo trong tình hình mới.

Đến năm 2026 có 100% số giáo viên trường đạt trình độ đại học và 17% số giáo viên trường đạt trình độ thạc sĩ.

- Có chính sách khuyến khích thực sự đối với đội ngũ nhà giáo thông qua chế độ đãi ngộ xứng đáng.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành. Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2. Nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có ý thức và trách nhiệm cao trong học tập, có lối sống lành mạnh, có bản lĩnh, trung thực, có năng lực làm việc độc lập và hợp tác, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, ham thích học tập và học tập có kết quả cao; có năng lực tự học; hiểu biết và tự hào, yêu quý nhà trường, Tổ Quốc. Khả năng sử dụng ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh trong học tập và vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật:

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, các tổ chức kinh tế - xã hội.

Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở cơ sở đào tạo về nội dung đào tạo, tài chính, nhân sự; hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường ở cơ sở giáo dục để thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của đơn vị.

Xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn và trang thiết bị dạy học.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách “Từ các tổ chức xã hội, cha mẹ học sinh...”

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác*

- Khuôn viên trường và kiến trúc trường, lớp, sân bãi thể dục thể thao...

- Phòng đa năng, phòng bộ môn, thư viện, thiết bị giáo dục, các tài nguyên giáo dục, phòng học chất lượng cao, khu hiệu bộ.

+ *Nguồn lực khác hoặc chủ động tạo ra trong quá trình thực hiện Kế hoạch chiến lược:*

- Do cơ hội tạo ra (địa lí, tài nguyên tự nhiên, nhân lực...);

- Do được giải thưởng, khen tặng...

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban đại diện CMHS.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường:

- Xác lập đẳng cấp và củng cố đẳng cấp của nhà trường:

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên các tạp chí trong nước...

+ Tổ chức hội thảo, báo cáo và diễn đàn dựa vào Internet.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổng phụ trách Đội, Hội đồng trường, Hội cha mẹ học sinh và học sinh.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính.

Xây dựng kế hoạch cho vay, động viên khuyến khích để cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, nhóm công nghệ thông tin.

6. Quan hệ tốt với cộng đồng:

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học.

- Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cựu học sinh, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

7. Lãnh đạo và quản lý:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện tốt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục. Có điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với nhiệm vụ từng năm học và tình hình địa phương, nhà trường.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2022

Phổ biến kế hoạch chiến lược tới cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh.

Thành lập ban chỉ đạo chiến lược.

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch:

Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới. Phân đầu có đủ cơ cấu cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán. Bồi dưỡng, nâng cao trình độ giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ chính trị. Đào tạo cán bộ nguồn.

Có 28 phòng học chất lượng cao phục vụ chất lượng dạy và học. Xây dựng nhà đa năng. Quy hoạch sân chơi bãi tập, sân thể dục.

Bồi dưỡng phát triển chất lượng đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh. Tăng số lượng giải học sinh giỏi cấp tỉnh so với năm học 2019 – 2020 từ 70% lên 76%.

Đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện hiệu quả, chương trình thay sách giáo khoa lớp 6.

Chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh đạt như mục tiêu đã đề ra.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 – 2023

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch:

Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới. Chú trọng dạy học theo mô hình trường học mới.

Huy động nguồn lực tài chính xây dựng khu hiệu bộ. Hoàn thiện 01 phòng bộ môn.

Phát triển chất lượng đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh. Số giải học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 70% tổng số học sinh.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023 – 2024

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch:

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện hiệu quả chương trình thay sách giáo khoa lớp 7.

100% cán bộ quản lý, giáo viên nam dưới 50 tuổi, nữ dưới 45 thực hiện thành thạo ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.

Huy động nguồn lực tài chính xây dựng, cải tạo 01 phòng bộ môn.

Ổn định cơ cấu tổ chức. Đảm bảo đủ các điều kiện về xây dựng trường chuẩn quốc gia cấp độ 2. Kiểm định chất lượng đánh giá ngoài ở mức độ 3.

- Giai đoạn 4: Từ năm 2024 – 2025

Củng cố đẳng cấp của nhà trường. Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của Nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tôn vinh tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến giai đoạn 2020 – 2025.

- Giai đoạn 5: Từ năm 2025 – 2026

Học sinh tự chủ, tự tin, sáng tạo trong hoạt động học; là người có kỹ năng sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng tập thể; là con ngoan trong gia đình.

Cán bộ, quản lý, giáo viên có trình độ đại học: 100%, trình độ thạc sĩ: 17%. Đáp ứng được nhu cầu phát triển của nhà trường trong những năm học tới.

Xây dựng trường trở thành trường điển hình tiên tiến của tỉnh, đi đầu trong các hoạt động chuyên môn.

Lập kế hoạch phát triển giáo dục 5 năm 2026 - 2031.

4. Đối với Hiệu trưởng:

Tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và các đoàn thể xã hội ở địa phương. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh:

- Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm theo Điều lệ trường THCS và THPT.
- Thực hiện theo quy định chung của nhà trường.

- Tự chủ, độc lập trong hoạt động học, học đi đôi với hành, gắn lý thuyết với thực tiễn.

- Rèn kĩ năng sống, năng động, sáng tạo trong các hoạt động tập thể và các hoạt động xã hội trong và ngoài nhà trường.

- Đóng góp ý kiến với kế hoạch giáo dục chung của lớp, của trường. Xây dựng ý thức tự quản.

9. Đối với cha mẹ học sinh:

- Thống nhất mục tiêu phát triển giáo dục với nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ, ủng hộ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021 – 2026 góp phần xác lập và củng cố đẳng cấp của nhà trường trong giai đoạn mới.

10. Các tổ chức khác trong nhà trường:

- Chi bộ Đảng nhà trường chỉ đạo sát sao việc thực hiện và điều chỉnh kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021 – 2026 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường.

- Công đoàn hướng dẫn đoàn viên thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, của ngành; Thường xuyên chăm lo đến đời sống của anh em, động viên đoàn viên công đoàn thực hiện tốt mục tiêu phát triển chung của nhà trường; xây dựng tập thể đoàn kết nhất trí; nhân rộng các điển hình tiên tiến trong cơ quan đơn vị; làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- Liên đội tổ chức giao lưu giữa học sinh nghèo vượt khó, học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập để làm tốt phong trào tuyên dương học sinh; Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, phong trào Kế hoạch nhỏ giúp các em được thể hiện kĩ năng sống, biết yêu thương giúp đỡ mọi người; Xây dựng các chương trình Văn hóa – văn nghệ, tạo điều kiện cho các em phát triển toàn diện và phát huy tài năng vốn có của bản thân; tạo điều kiện cho học sinh có năng khiếu được tham gia các chương trình nghệ thuật lớn, hội thi dành cho thanh thiếu niên của tỉnh, thành phố tổ chức. Phối hợp với nhà thiếu nhi Tỉnh Yên Bái thành lập và đào tạo đội nghi thức chuyên nghiệp chào mừng các hoạt động chính trị, xã hội của tỉnh nhà.

- Các tổ chuyên môn khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia cuộc thi Sáng tạo khoa học kĩ thuật dành cho học sinh phổ thông của Bộ giáo dục và đào tạo. Xây dựng giáo viên có triển vọng trong chuyên môn để làm đội ngũ nòng cốt cho hội thi giáo viên giỏi các cấp và bồi dưỡng học sinh giỏi cho nhà trường.

- Ban giáo dục ngoài giờ lên lớp: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thường xuyên và định kỳ nhà trường tổ chức hội khỏe Phù Đổng, thi văn nghệ... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như thi tìm hiểu, đồ vui, thi các trò chơi dân gian, thi ý tưởng sáng tạo ... tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống tôn sư trọng đạo, hướng về cội nguồn dân tộc.

Trên đây là toàn bộ Kế hoạch chiến lược phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn đến năm 2030 của trường THCS Quang Trung.

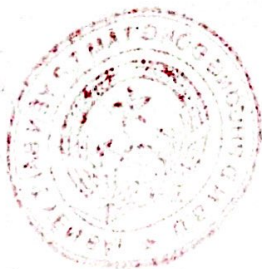
Nơi nhận:

- Phường Đồng Tâm: B/c
- Phòng GD&ĐT TP YB: B/c;
- Lưu VT, TCM.

HIỆU TRƯỞNG



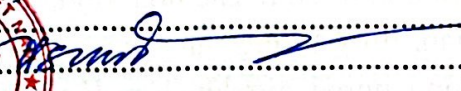
HIỆU TRƯỞNG
Đặng Chu Hà



HỘI CHỮ ĐỒNG
Đặng Chu Hà

Phê duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo Yên Bái




TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Trường Giang

Phê duyệt của Phường Đồng Tâm - Thành phố Yên Bái




PHÓ CHỦ TỊCH
Lương Xuân Quỳnh